TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-VDS	*Hớn Quản, ngày 21 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC
Với thành phần phiên họp giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán giải quyết việc dân sự: Ông **Trần Văn Nhum**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông **Nguyễn Hữu Long**

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Sơn**.

Tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST-VDS ngày 03 tháng 5 năm 2018 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 02/2018/QĐST-VDS ngày 28/5/2018 và Quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự số 16/2018/QĐST-VDS ngày 11/6/2018, giữa các đương sự:

- *Người yêu cầu:* Bà **Thị D**, sinh năm 1970
Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước
- *Người liên quan:* Ông **Điểu N**, sinh năm 1983
Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

NHẬN THẤY:

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, bà Thị D có đơn yêu cầu tuyên bố ông Điểu N, sinh năm 1983; trú tại tổ 2, ấp 2, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước mất năng lực hành vi dân sự với lý do là để bà D được cử làm người giám hộ cũng như đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Điểu N.

Để chứng minh cho yêu cầu tuyên bố ông Điểu N mất năng lực hành vi dân sự, bà Thị D đã cung cấp giấy xác nhận khuyết tật của ông Điểu N do Ủy ban nhân dân xã AK cấp ngày 06/8/2013; Biên bản giám định bệnh tật số 07/GĐYK-LK ngày 25/8/2016 của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Bình Phước, Phiếu khám sức khỏe của ông Điểu N ngày 02/7/2014 và ngày 14/4/2014; Biên bản họp kết luận dạng tật và mức độ khuyết tật ngày 31/7/2013 của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã AK.

XÉT THẤY:

Bà Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Điểu N mất năng lực hành vi dân sự nhưng bà Thị D vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự mặc dù đã được triệu

tập hợp lệ đến lần thứ hai trong khi bà D không có đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên được coi là bà Thị D từ bỏ yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 27, các điều 35, 39, 149, 361, 367, 371, 372, 376, 377 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu *"Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* thụ lý số 02/2018/TLST-VDS ngày 03/5/2018, giữa các đương sự:

- Người yêu cầu: Bà **Thị D**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

- Người liên quan: Ông **Điểu N**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

2. Bà Thị D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà Thị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0004679 quyển số 0094 ngày 03 tháng 5 năm 2018.

Bà Thị D có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Điểu N mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và khi có yêu cầu.

3. Bà Thị D và ông Điểu N có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum